

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình năm 2024

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2022;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 68/2020/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành chương trình cắt giảm, đơn giản hoá quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa 17 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Bình năm 2024 (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao các sở, ban, ngành có liên quan:

- Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và Ban Quản lý các khu công nghiệp

dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành có liên quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Trung tâm PVHCC, VP7.

ĐN\_VP7\_QĐ\_2024

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Quang Thìn**

**Phụ lục**  
**Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2024  
của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình)

**1. Sở Kế hoạch và Đầu tư (05 TTHC)**

**1.1. Thủ tục đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)**

**a) Nội dung đơn giản hóa:**

- Thành phần hồ sơ: Bãi bỏ Nghị quyết của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Nghị quyết của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần về việc chuyển địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp.

- Lý do: Nghị quyết và Quyết định cùng có chung một nội dung thay đổi thì chỉ cần lựa chọn 1 trong 2 loại giấy tờ; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân thiết lập hồ sơ thủ tục hành chính được đơn giản và hiệu quả.

**b) Kiến nghị thực thi:** Đề nghị sửa đổi điểm b Khoản 2 Điều 47 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp.

**1.2. Thủ tục đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)**

**a) Nội dung đơn giản hóa:**

- Thành phần hồ sơ: Bãi bỏ Nghị quyết của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần; Nghị quyết của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh.

- Lý do: Nghị quyết và Quyết định cùng có chung một nội dung thay đổi thì chỉ cần lựa chọn 1 trong 2 loại giấy tờ; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân thiết lập hồ sơ thủ tục hành chính được đơn giản và hiệu quả.

**b) Kiến nghị thực thi:** Đề nghị sửa đổi điểm b Khoản 1 Điều 48 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp.

**1.3. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần**

**a) Nội dung đơn giản hóa:**

- Thành phần hồ sơ: Bỏ Nghị quyết của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần; Nghị quyết của chủ sở

hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật.

- Lý do: Nghị quyết và Quyết định cùng có chung một nội dung thay đổi thì chỉ cần lựa chọn 1 trong 2 loại giấy tờ; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân thiết lập hồ sơ thủ tục hành chính được đơn giản và hiệu quả.

**b) Kiến nghị thực thi:** Đề nghị sửa đổi điểm c Khoản 1 Điều 50 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp.

#### **1.4. Thủ tục thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)**

##### **a) Nội dung đơn giản hóa:**

- Thành phần hồ sơ: Bỏ Nghị quyết của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần; Nghị quyết của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên về việc tạm ngừng kinh doanh.

- Lý do: Nghị quyết và Quyết định cùng có chung một nội dung thay đổi thì chỉ cần lựa chọn 1 trong 2 loại giấy tờ; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân thiết lập hồ sơ thủ tục hành chính được đơn giản và hiệu quả.

**b) Kiến nghị thực thi:** Đề nghị sửa đổi Khoản 2 Điều 66 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp.

#### **1.5. Thủ tục giải thể doanh nghiệp**

##### **a) Nội dung đơn giản hóa:**

- Thành phần hồ sơ: Bỏ Nghị quyết của Hội đồng thành viên đối với công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hợp danh, của Đại hội đồng cổ đông đối với công ty cổ phần; Nghị quyết của chủ sở hữu công ty đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên về việc giải thể doanh nghiệp.

- Lý do: Nghị quyết và Quyết định cùng có chung một nội dung thay đổi thì chỉ cần lựa chọn 1 trong 2 loại giấy tờ; tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân thiết lập hồ sơ thủ tục hành chính được đơn giản và hiệu quả.

**b) Kiến nghị thực thi:** Đề nghị sửa đổi điểm a Khoản 1 Điều 70 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 về đăng ký doanh nghiệp.

## **2. Sở Công Thương (03 TTHC)**

Đề nghị Bộ Công Thương bãi bỏ 03 TTHC thuộc lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước để đảm bảo đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung

một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, gồm:

2.1. Thủ tục cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.

2.2. Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.

2.3. Thủ tục cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương.

### **3. Sở Xây dựng (01 TTHC)**

#### **Thủ tục cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III**

##### **a) Nội dung đơn giản hóa:**

- Thời gian thực hiện: Giảm 1 ngày làm việc so với thời gian quy định của thủ tục cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III.

- Lý do: Thời gian theo quy định hiện hành tối đa là 20 ngày làm việc, thực tế giải quyết thấy có thể rút ngắn được thành 19 ngày làm việc (giảm 5% thời gian).

**b) Kiến nghị thực thi:** Sửa đổi điểm b, Khoản 1, Điều 80 của Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

### **4. Sở Giáo dục và Đào tạo (01 TTHC)**

#### **Thủ tục cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc**

##### **a) Nội dung đơn giản hóa:**

- Thành phần hồ sơ: Bãi bỏ đơn và bản sao có chứng thực căn cước công dân.

- Lý do: Thông tin của người đề nghị cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ đã có trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

**b) Kiến nghị thực thi:** Bãi bỏ quy định tại điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 31 Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

## **5. Sở Nội vụ (01 TTHC)**

Đề nghị Bộ Nội vụ điều chỉnh thời gian giải quyết hồ sơ đối với thủ tục “Thẩm định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới” (ban hành kèm theo Quyết định số 53/QĐ-BNV ngày 15/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ) từ 15 ngày làm việc xuống còn 10 làm việc để đảm bảo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.

## **6. Sở Thông tin và Truyền thông (02 TTHC)**

### **6.1. Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu xuất bản tài liệu không kinh doanh**

#### **a) Nội dung đơn giản hóa:**

- Thời gian thực hiện: Giảm 03 ngày làm việc so với thời gian quy định của thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu xuất bản tài liệu không kinh doanh.

- Lý do: Thời gian theo quy định hiện hành tối đa là 15 ngày làm việc, thực tế giải quyết thấy có thể rút ngắn được thành 12 ngày làm việc (giảm 20% thời gian).

**b) Kiến nghị thực thi:** Đề nghị sửa đổi Khoản 4, Điều 41, Luật Xuất bản năm 2012.

### **6.2. Thủ tục cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính**

#### **a) Nội dung đơn giản hóa:**

- Thời gian thực hiện: Giảm 02 ngày làm việc so với thời gian quy định của thủ tục cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính.

- Lý do: Thời gian theo quy định hiện hành tối đa là 10 ngày làm việc, thực tế giải quyết thấy có thể rút ngắn được thành 08 ngày làm việc (giảm 20% thời gian).

**b) Kiến nghị thực thi:** Đề nghị sửa đổi khoản 6 Điều 1 Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 47/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính

## **7. Ban Quản lý các Khu công nghiệp (04 TTHC)**

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung cách thức thực hiện; sửa đổi mẫu đơn, mẫu tờ khai; bổ sung căn cứ pháp lý của 04 TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 701/QĐ-BKHĐT ngày 02/6/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đảm bảo phù hợp với quy định tại Thông tư số 25/2023/TTBKHĐT ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021, cụ thể như sau:

**7.1. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý**

**a. Cách thức thực hiện:** Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công hoặc Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài/ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/Qua dịch vụ bưu chính công ích.

**b. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đề nghị sửa đổi Mẫu A.I.11.h thành “Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư” (*Trường hợp điều chỉnh khác*) để phù hợp với quy định Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.

**c. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Bổ sung Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.

**7.2. Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư**

**a. Cách thức thực hiện:** Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công hoặc Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài/ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/Qua dịch vụ bưu chính công ích.

**b. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đề nghị sửa đổi Mẫu A.I.15 thành “thông báo chấm dứt hoạt động dự án đầu tư” để phù hợp với quy định Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.

**c. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Bổ sung Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.

**7.3. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý**

**Cách thức thực hiện:** Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công hoặc Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài/ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/Qua dịch vụ bưu chính công ích.

**7.4. Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (1.009765.H42)**

**a. Cách thức thực hiện:** Trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công hoặc Hệ thống Thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài/ Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh/Qua dịch vụ bưu chính công ích.

**b. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đề nghị sửa đổi Mẫu A.I.11đ thành “Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư” để phù hợp với quy định Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023.

**c. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Bổ sung Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023./.